

Câu	Nội dung	Điểm										
1	<p>PP NC định lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Là phương pháp chủ yếu thu thập dữ liệu bằng số giải quyết quan hệ trong lý thuyết và nghiên cứu theo quan điểm diễn dịch. Dữ liệu này dùng để trả lời cho các câu hỏi: bao nhiêu? khi nào?... <p>PP NC định tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> Là phương pháp chủ yếu thu thập dữ liệu bằng chữ (không thể đo lường bằng số lượng) là phương pháp tiếp cận nhằm tìm cách mô tả và phân tích đặc điểm của nhóm người từ quan điểm của nhà nhân học. Các dữ liệu này dùng để trả lời cho các câu hỏi: thế nào? cái gì? tại sao?... 	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>										
	<p>GIỐNG NHAU</p> <p>Cả hai phương pháp đều dựa trên việc điều tra để lấy thông tin về đối tượng nghiên cứu.</p>	0,5										
	<p>KHÁC NHAU</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG (NCĐL)</th> <th>NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH (NCĐT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td colspan="2" style="text-align: center;">Về định nghĩa</td> </tr> <tr> <td>Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng số và giải quyết quan hệ trong lý thuyết và nghiên cứu theo quan điểm diễn dịch. (0,5 điểm).</td> <td>Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng chữ (không thể đo lường bằng số lượng) và là phương pháp tiếp cận nhằm tìm cách mô tả và phân tích đặc điểm của nhóm người từ quan điểm của nhà nhân học. (0,5 điểm)</td> </tr> <tr> <td colspan="2" style="text-align: center;">Về nghiên cứu áp dụng</td> </tr> <tr> <td>NCĐL chủ yếu là kiểm dịch lý thuyết, sử dụng mô hình Khoa học tự nhiên thực chứng luận, phương pháp NCĐL có thể chứng minh được trong thực tế và theo chủ nghĩa khách quan, do là phương pháp chủ yếu sử dụng con số và tính khách quan cao nên phương pháp định lượng có độ trung thực cao. (0,5 điểm)</td> <td>NCĐT sử dụng theo hình thức quy nạp, tạo ra lý thuyết, phương pháp nghiên cứu định tính còn sử dụng quan điểm diễn giải, không chứng minh chỉ có giải thích và dùng thuyết kiến tạo trong nghiên cứu, có nghĩa là nhà nghiên cứu dựa vào các lý thuyết để xây dựng cho mình một hướng nghiên cứu phù hợp với điều kiện. (0,5 điểm)</td> </tr> </tbody> </table>	NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG (NCĐL)	NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH (NCĐT)	Về định nghĩa		Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng số và giải quyết quan hệ trong lý thuyết và nghiên cứu theo quan điểm diễn dịch. (0,5 điểm).	Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng chữ (không thể đo lường bằng số lượng) và là phương pháp tiếp cận nhằm tìm cách mô tả và phân tích đặc điểm của nhóm người từ quan điểm của nhà nhân học. (0,5 điểm)	Về nghiên cứu áp dụng		NCĐL chủ yếu là kiểm dịch lý thuyết, sử dụng mô hình Khoa học tự nhiên thực chứng luận, phương pháp NCĐL có thể chứng minh được trong thực tế và theo chủ nghĩa khách quan, do là phương pháp chủ yếu sử dụng con số và tính khách quan cao nên phương pháp định lượng có độ trung thực cao. (0,5 điểm)	NCĐT sử dụng theo hình thức quy nạp, tạo ra lý thuyết, phương pháp nghiên cứu định tính còn sử dụng quan điểm diễn giải, không chứng minh chỉ có giải thích và dùng thuyết kiến tạo trong nghiên cứu, có nghĩa là nhà nghiên cứu dựa vào các lý thuyết để xây dựng cho mình một hướng nghiên cứu phù hợp với điều kiện. (0,5 điểm)	
	NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG (NCĐL)	NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH (NCĐT)										
	Về định nghĩa											
Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng số và giải quyết quan hệ trong lý thuyết và nghiên cứu theo quan điểm diễn dịch. (0,5 điểm).	Chủ yếu thu thập dữ liệu bằng chữ (không thể đo lường bằng số lượng) và là phương pháp tiếp cận nhằm tìm cách mô tả và phân tích đặc điểm của nhóm người từ quan điểm của nhà nhân học. (0,5 điểm)											
Về nghiên cứu áp dụng												
NCĐL chủ yếu là kiểm dịch lý thuyết, sử dụng mô hình Khoa học tự nhiên thực chứng luận, phương pháp NCĐL có thể chứng minh được trong thực tế và theo chủ nghĩa khách quan, do là phương pháp chủ yếu sử dụng con số và tính khách quan cao nên phương pháp định lượng có độ trung thực cao. (0,5 điểm)	NCĐT sử dụng theo hình thức quy nạp, tạo ra lý thuyết, phương pháp nghiên cứu định tính còn sử dụng quan điểm diễn giải, không chứng minh chỉ có giải thích và dùng thuyết kiến tạo trong nghiên cứu, có nghĩa là nhà nghiên cứu dựa vào các lý thuyết để xây dựng cho mình một hướng nghiên cứu phù hợp với điều kiện. (0,5 điểm)											
Tổng điểm câu 1		5,0 đ										

Câu	Nội dung	Điểm
2	1. Đặc điểm các giai đoạn đô thị hóa <ul style="list-style-type: none"> • <i>Giai đoạn cổ đại</i> Thời kỳ thuộc địa (1858-1954) 0,5 • <i>Giai đoạn cách mạng công nghiệp</i> Thời kỳ từ năm 1975 đến nay 0,5 • <i>Giai đoạn bùng nổ</i> ở các nước đang phát triển 0,5 	
	2. Tính chất các giai đoạn đô thị hóa <ul style="list-style-type: none"> • Đặc điểm quá trình đô thị hóa <i>Giai đoạn cổ đại</i> Thời kỳ thuộc địa (1858-1954) 0,5 • Đặc điểm quá trình đô thị hóa <i>Giai đoạn cách mạng công nghiệp</i> Thời kỳ từ năm 1975 đến nay 0,5 • Đặc điểm quá trình đô thị hóa <i>Giai đoạn bùng nổ</i> ở các nước đang phát triển 0,5 	
	3. So sánh quá trình đô thị hóa trên thế giới qua các giai đoạn. <ul style="list-style-type: none"> • Xuất phát điểm 0,5 • Bối cảnh kinh tế 0,5 • Tăng trưởng đô thị 0,5 • Khung thể chế về QH đô thị 0,5 	
Tổng điểm câu 2		5,0 đ